

Bản án số: 171/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 31/12/2024.

Về việc: “*Tranh chấp về ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

*** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Thạch Út;
- Bà Trần Việt Hồng Phương.

*** Thư ký phiên tòa:** Bà Cù Thị Ngọc Hân - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Không tham gia.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 313/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2024, về việc “*Tranh chấp về ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 324/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/11/2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 2002;

Nơi đăng ký thường trú: Tổ A, ấp B, xã A, huyện C, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Anh Hồ Thanh N, sinh năm 1993;

Nơi đăng ký thường trú: Tổ C, ấp B, xã A, huyện C, tỉnh An Giang.

(vắng mặt bị đơn anh Hồ Thanh N; đã tổng đạt hợp lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc G và lời khai tại phiên tòa có nội dung như sau: Chị Nguyễn Thị Ngọc G và anh Hồ Thanh N kết hôn vào tháng 11/2023, hôn nhân xây dựng trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện C, An Giang (giấy kết hôn số 137 ngày 06/11/2023). Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình không phù hợp và hay cãi nhau nên cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, đã sống ly thân từ tháng 5/2024 cho đến nay. Do sống chung thời gian ngắn nên vợ chồng chưa có con chung.

Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị Ngọc G yêu cầu được ly hôn với anh Hồ Thanh N; về con chung không có; về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

* *Về phía bị đơn anh Hồ Thanh N thì:* Toà án đã nhiều lần gửi thông báo đến gia đình nhằm tạo điều kiện hoà giải đoàn tụ và hàn gắn quan hệ vợ chồng giữa hai người nhưng anh Hồ Thanh N đều vắng mặt không lý do. Qua chứng cứ thu thập được thì anh Hồ Thanh N có nơi đăng ký thường trú tại tổ C, ấp B, xã A, huyện C, An Giang; hiện tại anh Hồ Thanh N vẫn còn ở địa phương, giấy tờ của Toà án giao thì anh Hồ Thanh N và gia đình có nhận nhưng vẫn không có mặt nên Tòa án thực hiện các thủ tục tố tụng để mở phiên tòa xét xử theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện và được thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

[1] *Về tố tụng:* Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình về ly hôn căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa, bị đơn anh Hồ Thanh N vắng mặt lần thứ hai, căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa.

Về nội dung:

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Ngọc G đã thừa nhận có sống chung như vợ chồng với anh Hồ Thanh N từ năm 2023 và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật; nay do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, cuộc sống chung không phù hợp nên chị xin được ly hôn với anh Hồ Thanh N. Xét thấy, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp phù hợp với quy định tại Điều 8 và Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014. Cuộc sống hôn nhân vợ chồng là nhằm xây dựng một gia đình thật sự hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc và quan tâm lẫn nhau nhưng quan hệ vợ chồng giữa chị G và anh N đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn; đồng thời, quan hệ rạn nứt, Tòa án đã mời anh chị để tạo điều kiện hoà giải, hàn gắn, đoàn tụ nhưng anh Hồ Thanh N đều không có mặt. Như vậy, quan hệ vợ chồng giữa anh, chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân giữa hai người không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Ngọc G là được ly hôn với anh Hồ Thanh N.

[3] *Về quan hệ con cái, cấp dưỡng:* Chị Nguyễn Thị Ngọc G thừa nhận sống chung với anh Hồ Thanh N chỉ trong thời gian ngắn nên chưa có con chung và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[4] *Về quan hệ tài sản, nợ chung:* Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

[5] *Về án phí, lệ phí sơ thẩm:* Do chị Nguyễn Thị Ngọc Giàu C yêu cầu ly hôn với anh Hồ Thanh N nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 9, Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình 2014; Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 177, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm a khoản 5 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

* *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Ngọc G là được ly hôn với anh Hồ Thanh N.

* *Về quan hệ con cái, cấp dưỡng:* Không có con chung.

* *Về quan hệ tài sản, nợ chung:* Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

* *Về án phí, lệ phí sơ thẩm:* Chị Nguyễn Thị Ngọc G phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm, đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo Biên lai thu số 0004915 ngày 02/10/2024 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, An Giang; được khấu trừ nên chị Nguyễn Thị Ngọc G đã nộp xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho chị Nguyễn Thị Ngọc G biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng anh Hồ Thanh N được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND H. Châu Thành;
- Chi cục THADS H. Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã An Hoà;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Hoàng Huy Hùng

